

Thực trạng phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông

Nguyễn Hương Giang*

*HVCH. Trường ĐHSP Hà Nội

Received: 7/1/2023; Accepted: 13/1/2023 ; Published: 18/1/2023

Abstract: Moral education for the young generation in general and for high school students in particular has been receiving the attention of educators, parents and the society to form and develop a comprehensive human personality. Combination among forces in moral education for high school students is considered an inevitable trend of education in the current period. Faced with the current educational reform requirements, the renewal of the approach to moral education combination for high school students has become increasingly important and necessary. Therefore, the correct assessment of the situation that gives suitable measures to combine the school, family and society in moral education for students. This contributes to improving the quality of education in the current context.

Keywords: Education combination; Moral education; High School Students

1. Đặt vấn đề

Có thể khẳng định, nền kinh tế thị trường (KTTT) phát triển theo định hướng XHCN và sự hội nhập thế giới ở nước ta đã và đang tạo ra sự thay đổi lớn trong đời sống xã hội. Bên cạnh những mặt tích cực đã xuất hiện rất nhiều những biểu hiện tiêu cực đó tạo ra sự thay đổi về cách sống, lối ứng xử giữa con người với con người, những biểu hiện hành vi tiêu cực trái với nét đẹp văn hoá đạo đức, đi ngược lại với những giá trị đạo đức của dân tộc.

Những biểu hiện tiêu cực, dưới tác động mạnh mẽ của nền KTTT, là nhiều khi người ta quá chú trọng đến bản thân mình, không quan tâm đến người khác, làm giàu bằng mọi giá, bất chấp đạo lý. Cùng với đó là làn sóng toàn cầu hoá tràn vào Việt Nam. Những giá trị mang tính thực dụng, duy lí,... dường như trái ngược với những giá trị đạo đức truyền thống làm cho nhiều người bị choáng ngợp. Những hiện tượng xã hội không lành mạnh như thói vị kỷ, tham ô, tham nhũng, phạm pháp, hình sự,... ngày càng nhiều. Trong bối cảnh như vậy, HS THPT là lớp người trẻ tuổi, nhanh nhạy với những cái mới, nếu không được định hướng và phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội tốt sẽ dễ bị suy thoái về phẩm chất đạo đức, đua đòi chạy theo lối sống thực dụng, coi thường, thậm chí phủ nhận những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, thiếu hẳn niềm tự hào về quê hương, đất nước và con người Việt Nam.

Trong những năm qua, việc phối hợp các lực

lượng trong giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho HS trường THPT đã được tiến hành trong các nhà trường nhưng vẫn chưa mang lại kết quả như mong muốn. Việc phối hợp NT, gia đình và xã hội trong GDĐĐ cho HS trường THPT cần phải được đổi mới cả về mục tiêu, nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức giáo dục, đồng thời phải được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, có hệ thống ở trong gia đình, nhà trường và ngoài xã hội, thì mới mang lại kết quả như mong muốn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Khách thể nghiên cứu: GDĐĐ cho HS trường THPT

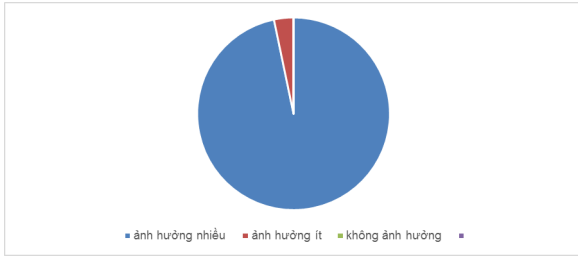
* Khách thể khảo sát: CBQL, GV và PHHS trường THPT Quang Trung Hà Đông Hà Nội.

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu: Sử dụng các PP nghiên cứu lý luận; Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: sử dụng và kết hợp nhiều PP nhằm khảo sát và đánh giá thực trạng phối hợp NT, gia đình và xã hội trong GDĐĐ cho HSTHPT; Phương pháp thống kê toán học.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, PHHS về vai trò của việc phối hợp NT, gia đình và xã hội trong GDĐĐ cho HS THPT

Đánh giá về vai trò của phối hợp NT, gia đình và xã hội trong GDĐĐ học sinh.



Biểu đồ 2.1: Nhận thức về vai trò của phối hợp NT, GD&XH trong GDDĐ học sinh.

Kết quả cho thấy: phần đông GV đều cho rằng giáo dục nhằm hình thành phát triển nhân cách con người toàn diện nói chung và GDDĐ cho HS nói riêng cần có sự phối hợp đồng bộ của 3 môi trường giáo dục. Trong đó kết quả GDDĐ cho HS THPT phụ thuộc vào sự phối hợp giữa NT và cộng đồng rất nhiều chiếm 95,4% GV được hỏi trả lời, chỉ có một tỷ lệ nhỏ cho là ảnh hưởng ít.

Như vậy có thể nói để nâng cao hiệu quả GDDĐ cho HS nhà trường cần quan tâm đến xây dựng kế hoạch phối hợp GDDĐ cho HS ngay từ đầu mỗi năm học. Đây chính là một trong những cơ sở để tổ chức các hoạt động phối hợp trong GDDĐ cho HS.

2.2.2. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, PHHS về mục đích của phối hợp trong GDDĐ cho HS

Bảng 2.1. Mục đích phối hợp NT, GD&XH trong GDDĐ cho HS THPT

TT	Các nội dung	Mức độ cần thiết			Tổng	Điểm TB	Thứ bậc
		Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết			
1	Thiết lập sự liên lạc thường xuyên giữa NT, GD&XH	102	12	0	114	2,85	3
2	Thông nhất các yêu cầu giáo dục học sinh	108	8	0	116	2,9	2
3	Gắn trách nhiệm GDHS với gia đình và xã hội	120	0	0	120	3,0	1
4	Giúp nhà trường triển khai các hoạt động giáo dục thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	99	14	0	113	2,82	3
5	Trao đổi kinh nghiệm giáo dục giữa NT với các tổ chức xã hội	90	20	0	110	2,75	4

* **Nhận xét:** trong 5 nội dung thực hiện mục đích phối hợp nhà trường với cộng đồng trong GDDĐ cho HS trường THPT đã làm thực hiện tốt là: Gắn trách nhiệm GD HS với gia đình và xã hội được xem là một trong những biện pháp có tác dụng cao với điểm trung bình là 3,0 xếp thứ bậc 1. Còn biện pháp nhằm Thông nhất các yêu cầu GDHS với ĐTB là 2,9 xếp ở

thứ bậc 2. Tiếp đến là nội dung Thiết lập sự liên lạc thường xuyên giữa NT, GD&XH và nội dung Giúp nhà trường triển khai các hoạt động giáo dục thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo có cùng thứ hạng bậc 3.

Các nội dung Trao đổi kinh nghiệm giáo dục giữa NT với các tổ chức xã hội đánh giá ở mức độ thực hiện còn hạn chế có ĐTB là 2,75, xếp thứ bậc 4.

Thông qua kết quả khảo sát sẽ có sự điều chỉnh nội dung, PP và hình thức tổ chức các hoạt động GD cho phù hợp với đối tượng để quá trình GD có hiệu quả cao hơn.

2.2.3. Thực trạng việc thực hiện các nội dung phối hợp NT, GD&XH trong GDDĐ cho HSTHPT

Bảng 2.2. Thực trạng nội dung phối hợp NT, GD&XH trong GDDĐ cho HS THPT

TT	Các nội dung	Mức độ thực hiện			Tổng	Điểm TB	Thứ bậc
		Tốt 3	Bình thường 2	Chưa tốt 1			
1	Chi tập trung vào một số nội dung cơ bản	90	20	0	110	2,75	4
2	Thường xuyên chi đạo đổi mới nội dung và PP GD	99	14	0	113	2,82	3
3	Các nội dung giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường	84	24	0	108	2,7	5
4	Cập nhật những nội dung phù hợp với tình hình chính trị xã hội của đất nước	111	6	0	117	2,92	1
5	Gắn nội dung giáo dục với các hoạt động của Đoàn, Đội	105	10	0	115	2,87	2

Nhận xét: Gắn nội dung giáo dục với các hoạt động của Đoàn, Đội được thể hiện xếp thứ 1, trong

khí đó Giáo dục toàn diện tất cả các nội dung đạo đức của dân tộc, xếp vị trí cuối cùng. Trên thực tế cho thấy việc phối hợp GDDĐ đòi hỏi phải được tiến hành một cách đồng bộ từ việc trang bị kiến thức đến việc rèn luyện hành vi và thói quen đạo đức. Việc trang bị kiến thức cho HS trong quá trình giảng dạy không phải chỉ có một con đường là trực tiếp

thông qua bài học trong chương trình được biên soạn sẵn mà có thể thông qua bằng nhiều con đường khác nhau. Có những kiến thức cung cấp cho HS thông qua hoạt động thực tiễn sẽ thu được hiệu quả cao hơn là thực hiện trên một giờ lên lớp như giáo dục kỹ năng sống, những hiểu biết về lòng nhân văn, nhân ái... Đặc biệt trong thời kỳ CNH, HĐH, xu hướng

hội nhập toàn cầu đang là xu thế đi lên tất yếu của mỗi quốc gia thì việc GDĐĐ là yêu cầu cấp thiết.

2.2.4. *Thực trạng các hình thức phối hợp giữa NT, GD&XH trong GDĐĐ cho HSTHPT*

Bảng 2.3. *Thực trạng các hình thức phối hợp NT, GD&XH trong GDĐĐ cho HS THPT*

TT	Các hình thức	Mức độ thực hiện			Tổng	Điểm TB	Thứ bậc
		Thường xuyên 3	Thỉnh thoảng 2	Không bao giờ 1			
1	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	90	20	0	110	2,75	3
2	Phối hợp giáo dục thông qua Kỷ niệm các ngày truyền thống: (3/2, 26/3, 20/11, 22/12...)	114	4	0	118	2,95	1
3	Phối hợp giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	96	16	0	112	2,8	2
4	Giáo dục thông qua tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử	15	50	10	75	1,87	5
5	Giáo dục thông qua dự thi tìm hiểu truyền thống nhà trường và truyền thống địa phương	24	60	3	87	2,17	4
6	Giáo dục thông qua sinh hoạt đoàn, đội ở nhà trường và địa phương	3	62	8	73	1,82	6

Nhận xét: Hiệu quả của các hình thức mà nhà trường đã tiến hành phối hợp được đánh giá khác nhau. ĐTB cao nhất của hình thức tổ chức giáo dục là 2,95 và thấp nhất là 1,82. Trong đó hình thức phối hợp nhà trường với cộng đồng trong GDĐĐ cho HS được đánh giá cao là:

- Phối hợp giáo dục thông qua Kỷ niệm các ngày truyền thống: (3/2, 26/3, 20/11, 22/12...) với ĐTB là $\bar{X} = 2,95$ xếp thứ nhất.

- Phối hợp giáo dục thông qua tổ chức các HĐTN, hướng nghiệp, với ĐTB là $\bar{X} = 2,8$ xếp thứ 2.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với ĐTB là $\bar{X} = 2,75$ xếp thứ 3.

Các hình thức được đánh giá là c phối hợp giáo dục giữa nhà trường với cộng đồng còn hạn chế là: Giáo dục thông qua tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử ĐTB là 1,82 xếp thứ 5. Giáo dục thông qua sinh hoạt đoàn, đội ở nhà trường và địa phương ĐTB thấp nhất là 1,87 xếp thứ 6. Thực trạng này cho thấy nhà trường đã quan tâm đến việc giáo dục ĐĐ cho HS thông qua kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc.

Vậy để nâng cao hiệu quả GDĐĐ cho HS thì các nhà giáo dục cần chú trọng hơn nữa trong phối hợp các hình thức giáo dục khác.

3. Kết luận

Giáo dục ĐĐ cho HS THPT hiện nay là hết sức cần thiết, nó không chỉ ảnh hưởng đến quá trình hình

thành và phát triển nhân cách của HS mà còn có vai trò đặc biệt quan trọng trong xây dựng cho HS những mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người để tránh được những tác động tiêu cực ảnh hưởng của nền KTTT.

Từ những kết quả trên cho thấy, việc phối hợp NT, GD&XH trong GDĐĐ cho HS THPT là hết sức cần thiết. Do vậy, nghiên cứu khảo sát thực trạng nhằm xây

dựng các biện pháp tổ chức phối hợp GDĐĐ cho HS trường THPT là việc làm cần thiết và mang tính cấp bách. Điều đó không chỉ đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội, mà còn đáp ứng được yêu cầu về đổi mới nội dung, PP và hình thức tổ chức các hoạt động GD trong trường THPT hiện nay, nhằm đào tạo con người phát triển toàn diện phục vụ công cuộc CNH, HĐH đất nước.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Bùi Ngọc Diệp (2008), NXB Đại học Sư phạm Hà nội.
3. Phạm Minh Hạc (chủ biên) (2001), *Về phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Nguyễn Minh Phương (2009), *Sáng kiến thử nghiệm “Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường THPT với cộng đồng”*. Đề tài cấp Bộ. Viện KHGD Việt Nam.